TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DL** **TỈNH LD**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2023/QĐST-HNGĐ	*DL, ngày 15 tháng 02 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DL

Căn cứ Điều 212 và 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55; 81;82;83;84 và Điều 116 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 373/2022/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:
- Anh Nguyễn Văn Q; sinh năm 1988.
Địa chỉ: Số zz Thôn KK, xã G, huyện DL, tỉnh LD.
- Chị Nguyễn Phương Thảo; sinh năm 1995.
Địa chỉ: Số zz Thôn KK, xã G, huyện DL, tỉnh LD.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về quan hệ hôn nhân: Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa các đương sự là phù hợp.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn P; sinh ngày 01/5/2018. Hiện nay cháu đang ở với chị Thảo. Khi ly hôn vợ chồng thỏa thuận giao con chung cho chị Nguyễn Phương Thảo trực tiếp nuôi dưỡng, anh Nguyễn Văn Q không phải cấp dưỡng nuôi con. Việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con

chung và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo luật hôn nhân và gia đình. Xét thấy sự thỏa thuận về nuôi con là hoàn toàn tự nguyện, đảm bảo sự phát triển bình thường, tránh sự xáo trộn trong cuộc sống của con trẻ. Tòa án cần công nhận sự thỏa thuận về nuôi con như trên là phù hợp.

[3] Về phần tài sản: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết nên không đề cập xem xét.

[4] Về án phí, lệ phí tòa án: Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Anh Nguyễn Văn Q và chị Nguyễn Phương Thảo mỗi người chịu 150.000đ (một trăn năm mươi nghìn đồng) lệ phí Tòa án là đúng quy định.

[5] Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn Q và chị Nguyễn Phương Thảo.

- Về nuôi con chung: Khi ly hôn giao cháu tên Nguyễn P; sinh ngày 01/5/2018 cho chị Nguyễn Phương Thảo trực tiếp nuôi dưỡng, anh Nguyễn Văn Q không phải cấp dưỡng nuôi con. Việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo luật hôn nhân và gia đình.

- Về phần tài sản: Vợ chồng tự thỏa thuận phân chia, khi ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đề cập giải quyết về phần tài sản.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn Q và chị Nguyễn Phương Thảo mỗi người chịu 150.000đ (một trăn năm mươi nghìn đồng) lệ phí Tòa án. Được trừ vào số tiền 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng)* đã tạm ứng theo biên lai thu tiền số 0007017 ngày 23/12/2022 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện DL. Anh Nguyễn Văn Q và chị Nguyễn Phương Thảo đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND Tỉnh LD;
-VKSND huyện DL;
-Chi cục THA DL;
-Các đương sự ;
-UBND xã nơi G;
-Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Bá Cường Huy